

**SAO KÊ TÀI KHOẢN
ACCOUNT STATEMENT**

Tên tài khoản/Account name: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM

Ngày thực hiện/ Date: 27/07/2023

Số tài khoản/Account number: 0721005104420

Chi nhánh thực hiện/ Branch: VCB KY DONG-TRU SO CN

Loại tài khoản/Type of Account: Tài khoản 1 chủ sở hữu/ Sole owner account

Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản/ Number of Joint account holder (nếu có):

Địa chỉ/ Address: 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUDUC,TPHCM

CMND/CCCD/Hộ chiếu số 0309391503

ID/Citizen ID/PP No:

CIF: 4202353

Loại tiền/Currency: VND

Từ/ From: 01/07/2020 Đến/ To: 31/12/2020

Số dư đầu kỳ/ Opening balance: 3.753.376.470

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	02/07/2020 7.117	1.000.407.000		2.752.969.470	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
2	06/07/2020 7.142	200.000.000		2.552.969.470	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897907// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
3	06/07/2020 5091.86465		114.597.282	2.667.566.752	589570.060720.143618.Tmart tt
4	06/07/2020 83.9128		113.459.403	2.781.026.155	/Ref:PATTM00LTVN {//}/Ref:PATTM00LTVN{//} TT VNM00LTVN N BATCH:M8-9C-04/07/2020PAYMENT: 8517000002115VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
5	06/07/2020 5097.30332		119.020.296	2.900.046.451	Sender:79622001.DD:060720.SHGD:100 02571.BO:CONG TY TNHH DỊCH VỤ EB.0160963.0161794.AB/18T.AB/18T.1 0281.9921.10054.10075.10078.10071.102 79.10062.10278.10077.10060.10059.1005 5.10070.10076.10565.10061.10567.10572. 10564.10568.10571.11100.10879.10569.1 056
6	07/07/2020 5091.42405		5.441.860	2.905.488.311	161257.070720.115739.OFOOD THANH TOAN TIEN GIO HEO MUOI NGAY 16/4-070720-11:57:30 161257



STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
7	07/07/2020 5096.4025		2.949.848	2.908.438.159	Sender:01204001.DD:070720.SHGD:117 73068.BO:CN TCTY TM SG TNHH MTV SIEU THI SAI GON.VD 426.TTHD 12154
8	08/07/2020 7.109	1.000.407.000		1.908.031.159	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
9	08/07/2020 5097.24363		74.964.391	1.982.995.550	Sender:79636001.DD:080720.SHGD:100 00525.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T4/20 AP01
10	10/07/2020 18.13	223.767.360		1.759.228.190	TTR CONT NO 346932 DATED 02JUL2020
11	10/07/2020 18.16	1.132.340		1.758.095.850	CHUYEN KHOAN10/07/2020+USD9,612.00+Fee: USD48.64+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346932 DATED 02JUL2020 +F/O:PARKER - MIGLIORINI INTERNATIONAL, GMBH , Phi:USD 44.22, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346932 DATED 02JUL2020
12	10/07/2020 18.4	223.767.360		1.534.328.490	TTR CONT NO 346931 DATED 02JUL2020
13	10/07/2020 18.9	1.132.340		1.533.196.150	CHUYEN KHOAN10/07/2020+USD9,612.00+Fee: USD48.64+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346931 DATED 02JUL2020 +F/O:PARKER - MIGLIORINI INTERNATIONAL, GMBH , Phi:USD 44.22, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346931 DATED 02JUL2020
14	10/07/2020 18.135	909.563.798		623.632.352	TTR CONT NO AQ 14
15	10/07/2020 18.141	2.640.912		620.991.440	CHUYEN KHOAN10/07/2020+USD39,087.40+Fee :USD113.49+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO AQ 14 +F/O:AGRO QUEEN SP.ZO.O , Phi:USD 103.17, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO AQ 14
16	10/07/2020 5101.35132		4.191.123	625.182.563	Sender:01202002.DD:100720.SHGD:100 07191.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.P14450 THANH TOANTIEN MUA NVL BEP T05.2020 NGOC THOM HD 12934
17	13/07/2020 5091.56606		5.000.000	630.182.563	809093.130720.164836.OFOOD THANH TOAN TIEN GIO HEO MUOI NGAY 27/4-130720-16:48:26 809093

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
18	14/07/2020 7.77	117.000.000		513.182.563	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897908// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
19	15/07/2020 5100.6391		550.405.932	1.063.588.495	Sender:01311002.DD:150720.SHGD:100 02699.BO:VINCOMMERCE JSC.AK050020...5572 VINCOMMERCE TTTHSTCHO NCC 2003606
20	15/07/2020 5100.6458		514.849.606	1.578.438.101	Sender:01311013.DD:150720.SHGD:100 02662.BO:VINCOMMERCE JSC.AK050020...5332 VINCOMMERCE TTTHSTCHO NCC 2003606
21	15/07/2020 5096.13797		141.556.022	1.719.994.123	Sender:01204001.DD:150720.SHGD:110 33837.BO:CN TCTY TMSG TNHH MTV TTDH CHTL SATRAFOODS.SATRAFOODS THANH TOAN TIEN HANG THEO T3+4.2020 CHO CTY NGOC THOM (VD 426)
22	15/07/2020 5095.3851		148.792.759	1.868.786.882	Sender:01204009.DD:150720.SHGD:190 35620.BO:CTY TNHH SERIM VIET NAM.TT TIEN HD 14072020/HDMB/NT SERIM
23	15/07/2020 5097.24479		49.725.016	1.918.511.898	Sender:79622001.DD:150720.SHGD:100 02582.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.12366.12360.12367.12432.12369.1235 4.12430.12368.12431.12715.12352.12351. 12757.12712.12931.12353.12708.12714.1 2355.12716.12711.12710.12709.12713
24	16/07/2020 7.37	300.000.000		1.618.511.898	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897909// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
25	16/07/2020 7.95	17.310.288		1.601.201.610	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT HD SO 9620, 9946
26	16/07/2020 7.148	800.325.600		800.876.010	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG THU HANG
27	17/07/2020 7.128	145.503.760		655.372.250	CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT THEO HD SO: 07072020/HDMB/PPH-NT
28	17/07/2020 5100.6580		1.200.000.000	1.855.372.250	Sender:01314007.DD:170720.SHGD:100 11204.BO:CTY TNHH TRUONG THINH PHUNG XA, MYDUC, HA NOI TEL: 0433..TRA TIEN THEO HD MUA MAY SAY
29	20/07/2020 7.67	560.011.000		1.295.361.250	CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT THEO HD SO 3: 06/2019/NT-PP

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT/ No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
30	20/07/2020 83.8639		46.067.604	1.341.428.854	/Ref:PATTM00NJR5 (//) TT VNM00NJR5 N BATCH:M8-18/07/2020PAYMENT:861 7000002881VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET (VIETNAM)/MM MEGA MARKET (VIETNAM) CO.LTD
31	20/07/2020 5091.47060		5.441.860	1.346.870.714	521069.200720.163614.OFOOD THANH TOAN TIEN GIO HEO MUOI NGAY 27/4-200720-16:36:02 521069
32	21/07/2020 9920.20		651.281.988	1.998.152.702	IBVCB.202007...6877.20.20200844-THA NH TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 20/07/2020
33	22/07/2020 7.108	32.951.160		1.965.201.542	CHUYEN KHOANCTY TNHH MTV TM Va DV NGOC THOM ; Thu BHXH thong thuong ; BHXH Quan Thu Duc
34	22/07/2020 5096.6448		5.593.743	1.970.795.285	Sender:01204001.DD:220720.SHGD:112 28210.BO:CN TCTY TM SG TNHH MTV SIEU THI SAI GON.VD 426,TTHD 13120, 13584
35	23/07/2020 7.162	500.137.500		1.470.657.785	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT TIEN HANG THU HANG
36	24/07/2020 5097.20616		9.577.972	1.480.235.757	Sender:79604002.DD:240720.SHGD:100 01907.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B1SCO 01012005820B1SCO CHARGEDETAILS OUR
37	24/07/2020 5065.15431	18.840.365		1.461.395.392	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:24072020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4918-KT: 16/07/2020-ST:18840365-GChu:Phat cham nop thue TNDN 2018+2019)
38	24/07/2020 5065.15434	360.564.559		1.100.830.833	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:24072020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:1052-KT: 16/07/2020-ST:360564559-GChu:Nop thue TNDN 2018+2019)
39	24/07/2020 5065.15455	72.112.912		1.028.717.921	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:24072020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4254-KT: 16/07/2020-ST:72112912-GChu:Phat ke khai sai nen thieu tien thue phai nop)

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
40	24/07/2020 5101.32276		2.881.397	1.031.599.318	Sender:01202002.DD:240720.SHGD:100 07102.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.PI4450 THANH TOANTIEN MUA NVL BEP T06.2020 NGOC THOM HD 15515, DVH CTY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH VU NGOC THOM
41	25/07/2020 9401.0012468207	22.000		1.031.577.318	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
42	25/07/2020 9702.0012468207		431.837	1.032.009.155	INTEREST PAYMENT
43	27/07/2020 5096.21208		703.328.540	1.735.337.695	Sender:79321001.DD:270720.SHGD:100 03742.BO:CTCP DICH VU TM TONG HOP VINCOMMERCE.AK0500200...4209 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
44	27/07/2020 5096.21214		6.607.000	1.741.944.695	Sender:79321001.DD:270720.SHGD:100 03753.BO:CTCP DICH VU TM TONG HOP VINCOMMERCE.AK050020...1014 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
45	27/07/2020 5096.21215		7.205.239	1.749.149.934	Sender:79321001.DD:270720.SHGD:100 03752.BO:CTCP DICH VU TM TONG HOP VINCOMMERCE.AK050020...4986 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
46	27/07/2020 4.362		14.702.824	1.763.852.758	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
47	28/07/2020 5091.89461		30.550.612	1.794.403.370	407621.280720.114902.Tmart tt
48	29/07/2020 5100.3003		6.987.587	1.801.390.957	Sender:79314013.DD:290720.SHGD:100 00771.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 15500 14880 14231
49	29/07/2020 5097.10605		40.083.306	1.841.474.263	Sender:01348002.DD:290720.SHGD:100 01237.BO:CONG TY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.STHI VIET Y HN TT NCC NGOC THOM TIEN HANG 2019 THANG 1,2/2020
50	29/07/2020 5097.20609		6.366.800	1.847.841.063	Sender:79201001.DD:290720.SHGD:100 07426.BO:CONG TY CO PHAN INTIMEX DA NANG.INTIMEX PDP DANANG TT
51	30/07/2020 8.31	500.203.500		1.347.637.563	CHUYEN KHOANCTY NGOC THOM TT CHO THU HANG
52	30/07/2020 5091.76219		231.000.000	1.578.637.563	162303.300720.105117.TONG CTY CP DET MAY NAM DINH TT MAY TO XOAN HD 2402/2020 HD 16817

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
53	30/07/2020 8.151	139.243.281		1.439.394.282	CHUYEN KHOANCTY NGOC THOM TT TIEN VAN CHUYEN CHO CTY THAI THIEN
54	30/07/2020 8.153	19.985.900		1.419.408.382	CHUYEN KHOANCTY NGOC THOM TT DOT 2 CHO CTY PANPAGES
55	02/08/2020 5091.89292		7.002.833	1.426.411.215	602259.020820.130735.Tmart hateco va nghia do tt cong no ncc ngoc thom FT20216163713815
56	04/08/2020 18.68	427.865.490		998.545.725	TTR PI NO 1898
57	04/08/2020 7.158	450.123.750		548.421.975	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
58	04/08/2020 5130.8689		104.121.052	652.543.027	/Ref:PATTM00P9C3{}/Ref:PATTM0 0P9C3{}/TT VNM00P9C3 N BATCH:M8.9A-04/08/2020PAYMENT: 8217000038039VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
59	05/08/2020 5097.29613		105.792.417	758.335.444	Sender:79622001.DD:050820.SHGD:100 01779.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.AB/18T.AB/18T.AB/18T.AB/18T.A B/18T.13050.13049.13051.13146.13061.1 3058.13060.13063.13059.13056.13217.13 287.13218.13052.13054.13237.13244.130 69.13216.13057.13062.13243.13239.1305 3.1324
60	06/08/2020 12.110		2.702.609	761.038.053	-TTTM SATRA D.P.HUNG TT NCC VD0426 HD : 11842 13990 14842 Q2/20
61	07/08/2020 5065.49318	232.222.417		528.815.636	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:1701-KT: 00/05/2020-ST:232222417-GChu:Nop thue GTGT T5.2020)
62	07/08/2020 5065.49320	1.382.598		527.433.038	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4931-KT: 00/02/2020-ST:1382598-GChu:Cham nop thue GTGT T2.2020)
63	07/08/2020 5065.49328	27.900		527.405.138	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4944-KT: 00/CN/2020-ST:27900-GChu:Cham nop thue mon bai CN nam 2020)

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
64	07/08/2020 5065.49333	1.000.000		526.405.138	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:2862-KT: 00/CN/2020-ST:1000000-GChu:Bo sung thue mon bai nam2020 cty von tren10 ty)
65	07/08/2020 5065.49337	1.400.000		525.005.138	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4254-KT: 00/01/2020-ST:1400000-GChu:Cham nop to khai GTGT T1.2020)
66	07/08/2020 5065.49344	9.650.243		515.354.895	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4918-KT: 00/CN/2019-ST:9650243-GChu:Cham nop thue TNDN nam 2019)
67	07/08/2020 5065.49351	865.355		514.489.540	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:07082020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:4918-KT: 16/07/2020-ST:865355-GChu:Cham nop thue TNDN ky Quyet toan 2010-2019)
68	10/08/2020 5101.24477		3.291.122	517.780.662	Sender:01604003.DD:100820.SHGD:100 02382.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B2SC0 01012005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
69	10/08/2020 5101.26640		3.699.912	521.480.574	Sender:01604002.DD:100820.SHGD:100 02602.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01001005820B2SC0 01001005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
70	10/08/2020 7.277		2.000.301.370	2.521.781.944	DANG XUAN NGOC NT NVGDTM
71	10/08/2020 7.286	72.814.848		2.448.967.096	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT HD SO 0001886
72	10/08/2020 7.284	290.621.900		2.158.345.196	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG T7/2020
73	10/08/2020 7.282	1.000.407.000		1.157.938.196	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
74	10/08/2020 7.295	278.300		1.157.659.896	THU PHI KIEM DEM CAC BT 007.282,284,286/10.08.20
75	11/08/2020 7.319	22.020.900		1.135.638.996	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT QTMG055/082020
76	12/08/2020 5091.69965		9.150.000	1.144.788.996	915029.120820.111411.CLan ck tien don hang 1 FT20225807001226
77	13/08/2020 7.10		50.722.568	1.195.511.564	FOCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM BO: CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU TT 10% CON LAI TIEN MUA MAY MAY NGANG TU DONG KHO HEP HD2403/2020/HDMB.HD 7082
78	13/08/2020 7.167		136.000.000	1.331.511.564	DANG XUAN NGOC NT
79	13/08/2020 7.190		100.000.000	1.431.511.564	DANG XUAN NGOC NT NVGD
80	13/08/2020 14.403	916.637.873		514.873.686	TT HD 346931
81	13/08/2020 14.409	2.656.504		512.217.182	CHUYEN KHOAN13/08/2020+USD39,391.40+Fee :USD114.16+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346931 DATED 02JUL2020 +F/O:PARKER - MIGLIORINI INTERNATIONAL, GMBH , Phi:USD 103.78, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 346931 DATED 02JUL2020
82	17/08/2020 5091.91487		5.000.000	517.217.182	545247.170820.091922.OFOOD THANH TOAN TIEN GIO HEO MUOI NGAY 11/5-170820-09:19:12 545247
83	17/08/2020 5130.2181		207.200.204	724.417.386	/Ref:P1571035{/}/Ref:P1571035{/} AK050020...1530 VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606 DVC:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZA SAIGON, SO 39 LE DUAN
84	17/08/2020 5097.20116		382.753.951	1.107.171.337	Sender:79358001.DD:170820.SHGD:100 00077.BO:NH TMCP TIEN PHONG.VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606_T20226010300 LO34
85	17/08/2020 5097.20713		436.829.137	1.544.000.474	Sender:79358001.DD:170820.SHGD:100 00131.BO:NH TMCP TIEN PHONG.VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606_T20226010300 LO31

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
86	17/08/2020 5097.22284		53.685.933	1.597.686.407	Sender:79622001.DD:170820.SHGD:100 01584.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.14856.14857.14833.14834.14837.1483 8.14835.15309.14836.15308.15506.15503. 15307.15490.15305.15504.15306.15505.1 5304.15464.15467.15678.15461.15465.15 462.15459.15460.15466.15463.0088378.0
87	17/08/2020 8.308	400.000.000		1.197.686.407	CHQ WITHDRAWALDANG XUAN NGOC 024665965 HCM 21.3.2007 RS
88	17/08/2020 8.362	500.203.500		697.482.907	CHUYEN KHOANCTY NGOC THOM TT THU HANG
89	18/08/2020 5130.3394		90.835.480	788.318.387	/Ref:PATTM00QZ86{/}/Ref:PATTM0 0QZ86{/} TT VNM00QZ86 N BATCH:M8A-18/08/2020PAYMENT:8 217000039137VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
90	18/08/2020 5091.64442		6.639.594	794.957.981	661662.180820.150945.CTY HNT TT HD 0013209 0016832 0020030 0021203 NGOC THOM
91	19/08/2020 7.80		7.395.443	802.353.424	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
92	19/08/2020 7.152	6.744.035		795.609.389	CHUYEN KHOANMS0309391503;Ch754;HQ02CI ;LHH11;TKH10348485034;NTK190820 20;TM1702;STVA;ST6,744,035;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom
93	20/08/2020 5096.5292		84.571.874	880.181.263	Sender:79204017.DD:200820.SHGD:170 76611.BO:CN TCTY TMSG TNHH MTV TTDH CHTL SATRAFOODS.SATRAFOODS TT TIEN HANG HD T5+6.2020 CHO CTY NGOC THOM (VD 426)PHI TRONG
94	20/08/2020 9920.13		920.080.616	1.800.261.879	IBVCB.202008...0286.13.20201047-THA NH TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 18/08/2020
95	21/08/2020 7.96	250.000.000		1.550.261.879	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897891// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
96	21/08/2020 7.100	500.203.500		1.050.058.379	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
97	21/08/2020 5091.44251		2.215.659	1.052.274.038	584945.210820.110151.CTY CP DICH VU THUONG MAI S-MART TT TIEN THEO HD18540 24.07.20/CTY NGOC THOM
98	24/08/2020 5091.49547		753.867	1.053.027.905	620761.240820.142245.CTY HNT TT HD 0021774 NGOC THOM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
99	25/08/2020 5101.7017		1.228.319	1.054.256.224	Sender:79334001.DD:250820.SHGD:100 00264.BO:CN TCT TM S.GON TNHH MTV ST S.GON.PHI TRONG; VD426, TT HD 16489
100	25/08/2020 5096.2155		77.327.166	1.131.583.390	Sender:79317002.DD:250820.SHGD:100 00142.BO:CONG TY TNHH BAN LE BRG.2104 BRG BAN LE TT TIENMUA HANG
101	25/08/2020 5097.28171		852.341.171	1.983.924.561	Sender:01358001.DD:250820.SHGD:100 02097.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...0921 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
102	25/08/2020 5097.28173		802.363.324	2.786.287.885	Sender:01358001.DD:250820.SHGD:100 02104.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...7317 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
103	25/08/2020 5101.42097		3.941.500	2.790.229.385	Sender:01604002.DD:250820.SHGD:100 02316.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B1SC0 01012005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
104	25/08/2020 9406.0012468207	22.000		2.790.207.385	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
105	25/08/2020 9707.0012468207		175.790	2.790.383.175	INTEREST PAYMENT
106	26/08/2020 5100.2574		17.689.521	2.808.072.696	Sender:79314013.DD:260820.SHGD:100 00712.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 18993 18572 18216 18038 17373 17374 16687 16688 16495
107	26/08/2020 5091.60203		47.891.978	2.855.964.674	530504.260820.134733.Tmart tt
108	26/08/2020 7.202	32.951.160		2.823.013.514	CHUYEN KHOAN+BHXH+103+00+TU1428U+07 903+dong BHXH+
109	26/08/2020 7.207	700.284.900		2.122.728.614	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT THU HANG
110	27/08/2020 18.65	939.549.055		1.183.179.559	TTR CONT NO AQ 24 DATE 18/06/2020

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
111	27/08/2020 18.71	2.707.000		1.180.472.559	CHUYEN KHOAN27/08/2020+USD40,375.98+Fee :USD116.33+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO AQ 24 DATE 18/06/2020 +F/O:AGRO QUEEN SP.ZO.O , Phi:USD 105.75, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO AQ 24 DATE 18/06/2020
112	27/08/2020 18.74	1.581.197		1.178.891.362	CHUYEN KHOAN04/08/2020+USD18,387.00+Fee :USD67.95+ADVANCE PAYMENT OF PI NO 1898 +F/O:ELFERING EXPORT GMBH , Phi:USD 61.77, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF PI NO 1898
113	31/08/2020 7.79	400.110.000		778.781.362	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
114	31/08/2020 7.54		135.260.182	914.041.544	FO: CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM BO?:CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU VAY DH 132 DE TT LAN 2 10% CON LAI TIEN MUA MAY NGANG TU DONG KHO HEP HD 2403/2020/HDMB,HD 7082
115	03/09/2020 5097.13699		29.194.762	943.236.306	Sender:01307001.DD:030920.SHGD:100 03156.BO:CTY TNHH USMART..USMART THANH TOAN CONG NO NGUOI NHAN CHIU PHI
116	03/09/2020 5096.4447		4.332.523	947.568.829	Sender:79204017.DD:030920.SHGD:173 97831.BO:CN TCTY TM SG TNHH MTV SIEU THI SAI GON.VD 426,TTHD 18179
117	03/09/2020 5097.18752		33.501.650	981.070.479	Sender:79636001.DD:030920.SHGD:100 00555.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V00H637 MUA THUC PHAM V00H637 DS T2/20 AP01
118	03/09/2020 5097.18903		34.341.030	1.015.411.509	Sender:79636001.DD:030920.SHGD:100 00518.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T5/20 AP01
119	03/09/2020 5091.49080		1.760.468	1.017.171.977	939637.030920.172511.CTY HNT TT HD 0023384 NGOC THOM
120	04/09/2020 7.128	200.000.000		817.171.977	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897892// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
121	04/09/2020 6.227	2.145.494		815.026.483	CHUYEN KHOAN04/09/2020+USD39,409.20+Fee :USD92.20+PMT THE REST AMOUNT OF CONTRACT 346 932 DATE 02 JUL 2020, INVOICE 21814 6 DATE 31 JUL 2020 +F/O:PARKER-MIGLIORINI INTERNATIONAL, GMBH BAHNHOFSTRASSE 1, 6340 BAAR, SWITZE RLAND, Phi:USD 83.82, NoiDung:PMT THE R
122	04/09/2020 6.220	828.412		814.198.071	CHUYEN KHOAN04/09/2020+USD13,680.00+Fee :USD35.60+PMT 30PCT FOR BUYING MATERIAL CONTRACT NO. 0824 DATE 31 AUG 2020 +F/O:ENDEAVOUR MEATS PTY LTD 274 PARKERS STREET, COOTAMUNDRA NSW 2590 AUSTRALIA, Phi:USD 32.36, NoiDung:PMT 30PCT FOR BUYING MATERIAL CONTRACT
123	07/09/2020 9920.4		40.282.467	854.480.538	IBVCB.202009...8863.4.CN PHD HCM chuyen tien thanh toan tien hang T09 toi T11.2019 cho cty Ngoc Thom
124	07/09/2020 9920.33		19.477.519	873.958.057	//SAL2020251S007063328013//CTCP SG HD ST.Genshai TTTT theo bang ke chi tiet ngay 07 09 2020 Ma NCC 50904
125	08/09/2020 5097.6176		120.337.785	994.295.842	Sender:79622001.DD:080920.SHGD:100 01390.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.0172877.AB/18T.AB/18T.16070.159 17.15761.15902.15762.15904.15749.1575 6.15755.15758.15753.15760.15751.15763. 15754.15750.16323.15759.15752.16529.1 6318.16321.16679.16528.16640.16642.16 635
126	08/09/2020 6.62	407.000		993.888.842	THU PHI CT CTU GIAI NGAN 06.60 N08.09.2020
127	08/09/2020 7.237	321.537.398		672.351.444	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG
128	09/09/2020 4.53		6.592.290	678.943.734	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
129	09/09/2020 5101.26957		1.743.200	680.686.934	Sender:01202002.DD:090920.SHGD:100 07728.BO:CTY CP DICH VU THUONG MAI S.MART.CTY S MART THANH TOAN TIEN THEO HD 19866 05 08 2020 CHO CTY NGOC THOM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
130	10/09/2020 5101.16234		2.344.752	683.031.686	Sender:01604002.DD:100920.SHGD:100 03742.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01002005820B2SC0 01002005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
131	10/09/2020 5101.16414		3.637.664	686.669.350	Sender:01604003.DD:100920.SHGD:100 03542.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B2SC0 01012005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
132	10/09/2020 5101.16628		4.441.114	691.110.464	Sender:01604002.DD:100920.SHGD:100 03495.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01010005820B2SC0 01010005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
133	10/09/2020 5091.32689		9.800.000	700.910.464	770092.100920.111549.thegioisua binh phuoc
134	10/09/2020 7.216	180.000.000		520.910.464	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897893// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
135	10/09/2020 5091.58182		18.946.092	539.856.556	358563.100920.161633.jmart thanh toan hd 6258 7684 8783 10397 12152 13156 14429 14869 cho ngoc thom
136	10/09/2020 5091.96465		8.718.365	548.574.921	005155.100920.165548.Thanh toan tien hang Ngoc Thom cho CF PVC 22162; CF NVC 22860; CF NVD 22861; CF NQ 22862
137	11/09/2020 5130.794		239.511.897	788.086.818	/Ref:PATTM00TSWB {//}/Ref:PATTM00TSWB{//}TT VNM00TSWB N BATCH:M8.9-10/09/2020PAYMENT:8 217000040335VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
138	11/09/2020 5097.19093		9.277.664	797.364.482	Sender:01202001.DD:110920.SHGD:100 05230.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.P14450 THNAH TOANTIEN NVL BEP T07.2020 NGOC THOM HD 19200, DVH CTY TNHH MTV THUONG MAI VA DỊCH VỤ NGOC THOM
139	12/09/2020 5091.84112		3.895.560	801.260.042	339488.120920.082631.CTY CP DỊCH VỤ THUONG MAI S-MART THANH TOAN TIEN THEO HD 18539 24.07.20 CHỖ CTY NGOC THOM
140	14/09/2020 7.229	150.000.000		651.260.042	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897894// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV/VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
141	15/09/2020 5091.98319		2.349.131	653.609.173	888572.150920.092405.CTY CP DỊCH VU THƯƠNG MAI S-MART THANH TOÁN TIỀN THEO HD21346 17.08.20 CHO CTY NGOC THOM
142	15/09/2020 5091.26547		1.975.309	655.584.482	918637.150920.095834.CTY CP DỊCH VU THƯƠNG MAI S MART TT TIEN THEO HD 20760 13082020 CHO CTY NGOC THOM
143	15/09/2020 5097.17200		1.377.228.373	2.032.812.855	Sender:01358001.DD:150920.SHGD:100 02872.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...8483 VINCOMMERCE TTTTST CHO NCC 2003606
144	15/09/2020 5097.17530		1.309.860.536	3.342.673.391	Sender:01358001.DD:150920.SHGD:100 02905.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...8499 VINCOMMERCE TTTTST CHO NCC 2003606
145	15/09/2020 5097.18348		835.694.586	4.178.367.977	Sender:01358001.DD:150920.SHGD:100 03135.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...8390 VINCOMMERCE TTTTST CHO NCC 2003606
146	15/09/2020 5097.20772		85.286.107	4.263.654.084	Sender:79622001.DD:150920.SHGD:100 01962.BO:CONG TY TNHH DỊCH VỤ EB.18341.18350.18451.18346.18353.1835 2.18348.18343.18345.18354.18342.18351. 184347.18798.18612.18344.18613.18614. 18600.18611.18797.18349.18588.18587.1 8593.18591.18590.18592.18594.19100.18
147	16/09/2020 7.111	500.203.500		3.763.450.584	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT TIEN THU HANG
148	16/09/2020 9.133	1.238.431.840		2.525.018.744	TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1016208210, HDTD SO 20190087/NHNT.KHBL- CTY TNHH MTV & DV NGOC THOM
149	16/09/2020 9.137	1.001.643.836		1.523.374.908	TRANSFERTAT TOAN TK VAY SO 1016258695, HDTD SO 20190087/NHNT.KHBL- CTY TNHH MTV & DV NGOC THOM
150	17/09/2020 5091.95781		955.042	1.524.329.950	213025.170920.093622.CTY CP DỊCH VU THƯƠNG MAI S-MART TT TIEN THEO HD22948 29.08.20/CTY NGOC THOM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM.

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
151	17/09/2020 7.135		14.021.926	1.538.351.876	FO CT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM BO CT CP DET GIA DUNG PHONG PHU TT TIEN MUA VTPT HD 17639
152	18/09/2020 7.165	1.000.407.000		537.944.876	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM // TT CHO THU HANG
153	21/09/2020 5091.29395		3.481.665	541.426.541	649914.210920.131200.CTY TNHH TMSX MOT BA SAU TT TIEN HANG HD 25283-210920-13:11:57 649914
154	21/09/2020 9920.41		935.096.652	1.476.523.193	//SAL2020265S007005033001//0015002 6 28 210920 LH HTX TM TPHCM 20201263 THANH TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 18 09 2020
155	21/09/2020 10.347	2.324.441		1.474.198.752	CHUYEN KHOAN21/09/2020+USD42,903.00+Fee :USD99.89+PMT FOR THE REST OF SALE ORDER NO.1898 DD 13 JUL 2020 +F/O:ELFERING EXPORT GMBH ENSCHEDER STR.37, 48683 AHAUS ALSTATTE, GERMANY, Phi:USD 90.81, NoiDung:PMT FOR THE REST OF SALE ORDER NO.1898 DD 13 JUL 2020
156	22/09/2020 7.215	21.348.553		1.452.850.199	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM // TT THEO HD 331, 729 T7,8/2020
157	22/09/2020 7.213	9.920.900		1.442.929.299	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM // TT THEO HD 4089/2020
158	22/09/2020 7.240	180.550.214		1.262.379.085	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM // TT THEO HD 1982
159	23/09/2020 7.52		180.500.576	1.442.879.661	TC:0007.240.DD220920BO:ACB HOI SO.27951 HOAN TRA LCC 10000075 NGAY 22/09/2020 DO SAI TEN DVH
160	23/09/2020 7.67	180.550.214		1.262.329.447	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VÀ DV NGOC THOM // TT CHO HD 1982
161	24/09/2020 5130.7267		81.721.022	1.344.050.469	/Ref:PATTM00VFBT {/}/Ref:PATTM00VFBT{/} TT VNM00VFBT N BATCH:M8-24/092020PAYMENT:8317 000011353VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
162	25/09/2020 5101.12787		3.165.008	1.347.215.477	Sender:01604002.DD:250920.SHGD:100 01742.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B1SC0 01012005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
163	25/09/2020 5101.12827		610.819	1.347.826.296	Sender:01604002.DD:250920.SHGD:100 01711.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01002005820B1SC0 01002005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
164	25/09/2020 5097.30893		1.115.299.099	2.463.125.395	Sender:01358001.DD:250920.SHGD:100 03000.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...5954 VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
165	25/09/2020 5097.32800		1.143.491.158	3.606.616.553	Sender:01358001.DD:250920.SHGD:100 03281.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...6965 VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
166	25/09/2020 5097.40323		663.396.493	4.270.013.046	Sender:01358001.DD:250920.SHGD:100 04137.BO:CTCP DV TM TONG HOP VINCOMMERCE TANG 5,MPLAZASAIGON, SO 39 LE DUAN.AK050020...5031 VINCOMMERCE TTTHST CHO NCC 2003606
167	25/09/2020 9406.0012468207	22.000		4.269.991.046	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
168	25/09/2020 9707.0012468207		196.929	4.270.187.975	INTEREST PAYMENT
169	28/09/2020 5101.18819		3.098.660	4.273.286.635	Sender:79334001.DD:280920.SHGD:100 04818.BO:CN TCT TM S.GON TNHH MTV ST S.GON.PHI TRONG; VD426, TT HD 20133
170	28/09/2020 7.233	100.000.000		4.173.286.635	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897896// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
171	28/09/2020 7.276	36.798.328		4.136.488.307	CHUYEN KHOAN+BHXH+103+00+TU1428U+07 903+dong BHXH+

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
172	30/09/2020 5100.3710		21.459.326	4.157.947.633	Sender:79314013.DD:300920.SHGD:100 00976.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 14878;19398;22886;22888;0022388;0022 387;22887;0021773;0021472;21471;0021 470;0020400
173	30/09/2020 5091.16976		773.364	4.158.720.997	663265.300920.135530.CTY HNT TT HD 0026354 NGOC THOM
174	02/10/2020 7.180	500.203.500		3.658.517.497	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT TIEN HANG THU HANG
175	02/10/2020 5097.22995		28.216.155	3.686.733.652	Sender:79327001.DD:021020.SHGD:100 01006.BO:CTY CP INTIMEX DA NANG.005TEL4202760019 : CTY CP INTIMEX DA NANG TT
176	05/10/2020 7.109	2.800.000.000		886.733.652	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897897// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
177	05/10/2020 7.106	300.082.500		586.651.152	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG THU HANG
178	05/10/2020 7.85	1.791.813		584.859.339	THU PHI CTNN BTLQ 7.83 N 05.10.20 DIEN PHI USD5.5 PHI VCB USD71.43
179	06/10/2020 5097.6882		101.774.376	686.633.715	Sender:79617002.DD:061020.SHGD:100 00637.BO:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS.TT VNM00WQ2C N AB/18T.0178955.AB/18T.19092.19091.1 9594.19595.19098.19095.19099.19592.19 682.19096.19093.19094.19600.19944.199 42.19602.20067.19597.20068.200
180	06/10/2020 2.330		4.083.063	690.716.778	FO;CT TNHH TMVA DV NGOC THOM, BO;CN TCT TM SAIGON-TNHHMTV-SIEU THI SAIGON, VD-426, TT HD 22150
181	07/10/2020 5091.82834		9.923.924	700.640.702	004629.071020.163946.Thanh toan tien hang Ngoc Thom cho CFNVC 23495, 24389, 26353; CFPVC 23188, 25836; CFNQ 25436, 25835
182	09/10/2020 5101.18139		4.622.013	705.262.715	Sender:01604002.DD:091020.SHGD:100 06500.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B2SC0 01012005820B2SC0 CHARGEDETAILS OUR
183	09/10/2020 4.373		8.381.010	713.643.725	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
184	12/10/2020 7.90	106.753.618		606.890.107	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT PHI DIEN CUA BILL: 204891255

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
185	12/10/2020 5130.23743		147.468.472	754.358.579	/Ref:PATTM00XHO4{}/Ref:PATTM00XHO4{}/TT VNM00XHO4 N BATCH:M8.9A-10/10/2020PAYMENT: 8417000003997VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
186	13/10/2020 7.176	100.000.000		654.358.579	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897898// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
187	13/10/2020 5091.98789		355.586	654.714.165	092496.131020.164152.CTY HNT TT HD 0027839 NGOC THOM
188	14/10/2020 7.25	15.019.719		639.694.446	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT PHI DIEN + DEM/DCT CHO BILL 204891255
189	15/10/2020 7.272	120.000.000		519.694.446	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897899// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
190	15/10/2020 5097.22771		80.190.484	599.884.930	Sender:79622001.DD:151020.SHGD:100 02680.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.21610.21621.21611.21614.21622.2161 2.21609.21617.21619.21615.21618.21616. 21620.22390.21613.22710.22711.22712.2 2104.22110.22106.22102.22107.22108.22 109.22105.22840.22103.22831.22838.228
191	15/10/2020 5100.7837		700.000.000	1.299.884.930	Sender:01314007.DD:151020.SHGD:100 07484.BO:CTY TNHH TRUONG THINH PHUNG XA, MYDUC, HA NOI TEL: 0433...TRUONG THINH TRA CHO NGOC THOM THEO HD
192	15/10/2020 5097.27604		1.196.513.782	2.496.398.712	Sender:01202021.DD:151020.SHGD:100 07264.BO:CONG TY CO PHAN DICH VU THUONG MAI TONGH.AK050020...4482 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
193	15/10/2020 5097.27609		491.102.692	2.987.501.404	Sender:01202002.DD:151020.SHGD:100 07307.BO:CONG TY CO PHAN DICH VU THUONG MAI TONGH.AK050020...3988 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
194	15/10/2020 5097.27627		894.296.047	3.881.797.451	Sender:01202002.DD:151020.SHGD:100 07290.BO:CONG TY CO PHAN DICH VU THUONG MAI TONGH.AK050020...3668 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
195	15/10/2020 5056.51199		236.645.000	4.118.442.451	IBVCB.1510201...3009.cong ty trung hung tam ung tien hang theo hop dong 1410/NT-TH/2020

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
196	16/10/2020 5056.81395		1.000.000.000	5.118.442.451	IBVCB.1610200...1009.cong ty truong hung thanh toan tien hang theo hop dong 1410/NT-TH/2020
197	16/10/2020 5056.81411		206.250.000	5.324.692.451	IBVCB.1610200...9010.cong ty truong hung thanh toan tien hang theo hop dong 1410/NT-TH/2020
198	19/10/2020 7.83	1.443.482.258		3.881.210.193	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG THU HANG
199	19/10/2020 5056.3018		1.889.397	3.883.099.590	IBVCB.1910200...7004.HD 24858, 25862, 26681
200	20/10/2020 7.85	1.800.000.000		2.083.099.590	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BG 897900// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
201	20/10/2020 7.93	66.000		2.083.033.590	THU PHI 3Q SEC BK 676 451 - BK 676 480
202	20/10/2020 2.94		2.025.044	2.085.058.634	FO;: CT TNHH TM VA DVNGOC THOM, BO;CN TCT TM SAIGON-TNHHMTV-SIEU THI SAIGON, VD-426, TTHD 25067
203	20/10/2020 5065.44774	8.946.581		2.076.112.053	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:20102020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:1701-KT: 00/09/2020-ST:8946581-GChu:Nop thue GTGT thang 9.2020)
204	21/10/2020 7.97	178.491.572		1.897.620.481	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT TIEN HANG
205	21/10/2020 7.93	300.082.500		1.597.537.981	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT CHO THU HANG
206	21/10/2020 5091.21085		1.695.456	1.599.233.437	838206.211020.145732.Cty Dong Nam tra tien Cty Ngoc Thom
207	22/10/2020 7.163		6.943.536	1.606.176.973	TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
208	22/10/2020 9920.9		765.821.615	2.371.998.588	IBVCB.202010...9265.9.20201488-THAN H TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 19/10/2020
209	22/10/2020 5096.5862		54.645.663	2.426.644.251	Sender:79204017.DD:221020.SHGD:177 52368.BO:CN TCTY TMSG TNHH MTV TTDH CHTL SATRAFOODS.SATRAFOODS THANH TOAN TIEN HANG THEO T7.2020 CHO CTY NGOC THOM VD 426
210	23/10/2020 7.97	600.244.200		1.826.400.051	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HANG THU HANG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
211	23/10/2020 18.78	242.008.000		1.584.392.051	TTR INV NO 7NT-CHUSHIN OF CONT NO 07 NT-CHUSHIN
212	23/10/2020 18.82	1.172.343		1.583.219.708	CHUYEN KHOAN23/10/2020+USD10,400.00+Fee :USD50.38+INV NO 7NT-CHUSHIN OF CONT NO 07 NT-CHUSHIN +F/O:CHUSHIN SHOJI CO.,LTD 12-7 NAKAMIYAKITAMACHI HIRAKATA OSAKA JAPAN , Phi:USD 45.80, NoiDung:INV NO 7NT-CHUSHIN OF CONT NO 07 NT-CHUSHIN
213	25/10/2020 9401.0012468207	22.000		1.583.197.708	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
214	25/10/2020 9702.0012468207		441.489	1.583.639.197	INTEREST PAYMENT
215	26/10/2020 5101.19813		578.445	1.584.217.642	Sender:79604001.DD:261020.SHGD:100 02172.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01002005820B1SC0 01002005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
216	26/10/2020 5097.15973		6.919.700	1.591.137.342	Sender:01604002.DD:261020.SHGD:100 02091.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B1SC0 01012005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
217	26/10/2020 5101.19921		3.430.110	1.594.567.452	Sender:01604002.DD:261020.SHGD:100 02276.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01001005820B1SC0 01001005820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
218	26/10/2020 5130.37188		67.060.385	1.661.627.837	/Ref:PATTM00Z3YL {/}/Ref:PATTM00Z3YL{/}TT VNM00Z3YL N BATCH:M8.A-24/10/2020PAYMENT:8 417000004882VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
219	26/10/2020 5097.21724		1.120.933.436	2.782.561.273	Sender:01202001.DD:261020.SHGD:100 05154.BO:CONG TY CO PHAN DICH VU THUONG MAI TONGH.AK050020...2135 VINCOMMERCE TTTHTS CHO NCC 2003606

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
220	26/10/2020 5097.21898		1.039.062.395	3.821.623.668	Sender:01202002.DD:261020.SHGD:100 05122.BO:CONG TY CO PHAN DICH VU THUONG MAI TONGH.AK050020...9641 VINCOMMERCE TTTHTS CHO NCC 2003606
221	26/10/2020 18.104	718.478.004		3.103.145.664	TTR CONT NO 0824 DD 31/08/2020
222	26/10/2020 18.109	2.220.657		3.100.925.007	CHUYEN KHOAN26/10/2020+USD30,875.72+Fee :USD95.43+ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 0824 DD 31/08/2020 +F/O:ENDEA VOUR MEATS PTY LTD. 274 PARKERS STREET, COOTAMUNDRA NSW 2590 AUSTRALIA , Phi:USD 86.75, NoiDung:ADVANCE PAYMENT OF CONT NO 0824 DD 31/08/2020
223	28/10/2020 5100.2751		13.189.931	3.114.114.938	Sender:79314013.DD:281020.SHGD:100 00494.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 26118;25718;25295;25719;25064;25063; 24932;23531;24222;24223;24224;CAN TRU HD 45148
224	28/10/2020 9.94	7.179.935		3.106.935.003	THU LAI TK VAY SO 1016523272- CTY TNHH MTV TM & DV NGOC THOM
225	28/10/2020 9.97	3.261.807		3.103.673.196	THU LAI TK VAY SO 1016811761- CTY TNHH MTV TM & DV NGOC THOM
226	28/10/2020 5097.27273		13.660.226	3.117.333.422	Sender:79636001.DD:281020.SHGD:100 00803.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V00H637 MUA THUC PHAM DS T7/20 AP01
227	28/10/2020 5097.27287		9.229.414	3.126.562.836	Sender:79636001.DD:281020.SHGD:100 00854.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V00H637 MUA THUC PHAM DS T6/20 AP01
228	28/10/2020 5097.27297		27.874.047	3.154.436.883	Sender:79636001.DD:281020.SHGD:100 00857.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEN DONG HUNG.TT TIEN HANG V00H637 MUA THUC PHAM DS T5/20 AP01
229	29/10/2020 7.10	300.082.500		2.854.354.383	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT CHO THU HANG
230	29/10/2020 7.13	118.997.715		2.735.356.668	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // CT 50% KHO LANH TAI HN

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
231	29/10/2020 5098.13653		17.491.579	2.752.848.247	Sender:79310001.DD:291020.SHGD:100 21725.BO:CTY CP SAI GON HD.CTCP SG HD (ST.GENSHAI) TTTHTHEO BANG KE CHI TIET NGAY 29/10/2020 (MA NCC : 50904)
232	30/10/2020 7.259	400.110.000		2.352.738.247	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
233	02/11/2020 5091.55383		3.481.665	2.356.219.912	164666.021120.074726.CTY TNHH TMSX MOT BA SAU TT TIEN HANG HD 28050-021120-07:47:16 164666
234	02/11/2020 5091.33748		329.897	2.356.549.809	481650.021120.112545.CTY HNT TT HD 0029524 NGOC THOM
235	02/11/2020 7.257	1.300.529.100		1.056.020.709	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT CHO THU HANG
236	02/11/2020 7.255	95.198.172		960.822.537	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT 40%
237	03/11/2020 7.132	634.380.338		326.442.199	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TAT TOAN DEN 31.10.2020
238	03/11/2020 5101.24743		4.537.804	330.980.003	Sender:79202002.DD:031120.SHGD:100 03120.BO:CTY CP DICH VU THUONG MAI S.MART.CTY S MART TTTIEN HANG T9 2020 HD 23752 24687 25415 25416 26019 BU TRU XT 48070 BU TRU PHI TAO MA HD 442 CTY NGOC THOM
239	05/11/2020 1.78		3.121.157	334.101.160	FO CT TNHH MTV TM&DV NGOC THOM BO CN TCT TMSG TNHH MTV STSG//VD426 TT HD 26112,27027
240	05/11/2020 5097.20152		8.437.000	342.538.160	Sender:01348002.DD:051120.SHGD:100 01642.BO:CONG TY TNHH VIET Y HA NOI CENTER.STHI VIET Y HN TT NCC NGOC THOM TIEN HANG THANG 3,4
241	05/11/2020 5097.22177		137.807.569	480.345.729	Sender:79622001.DD:051120.SHGD:100 02433.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.0185302.AB/18T.AB/18T.23435.234 29.23159.23425.23491.23179.23175.2317 3.23299.23156.23313.23199.23163.23434. 23174.23423.23161.23157.23155.23154.2 3433.23428.23162.23422.23977.23427.23 430
242	06/11/2020 7.271	11.020.900		469.324.829	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT HD DICH VU SO MGCP008/102020
243	06/11/2020 7.276	21.183.681		448.141.148	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT HD SO 1242, 1754

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
244	09/11/2020 7.253	350.096.250		98.044.898	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM // TT CHO THU HANG
245	09/11/2020 5097.42888		6.548.630	104.593.528	Sender:79202002.DD:091120.SHGD:100 07164.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.P14450 THANH TOANTIEN NVL BEP T8.2020 NGOC THOM HD 22959, DVH CTY TNHH MTV THUONG MAI VA DICH VU NGOC THOM
246	10/11/2020 11.117		12.626.461	117.219.989	SATRA PHAM HUNG TT-NCC (VD 0426) HD 16982,19551,22011,23976,25812
247	10/11/2020 5101.17794		526.526	117.746.515	Sender:01604001.DD:101120.SHGD:100 06112.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01002005820B2SCO 01002005820B2SCO CHARGEDETAILS OUR
248	10/11/2020 5101.17834		871.810	118.618.325	Sender:01604003.DD:101120.SHGD:100 05768.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B2SCO 01012005820B2SCO CHARGEDETAILS OUR
249	10/11/2020 5101.18655		772.411	119.390.736	Sender:01604003.DD:101120.SHGD:100 06207.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01001005820B2SCO 01001005820B2SCO CHARGEDETAILS OUR
250	10/11/2020 5130.20047		183.563.000	302.953.736	/Ref:PATTM010Z5A {/}/Ref:PATTM010Z5A{/}TT VNM010Z5A N BATCH:M8.9A-10/11/2020PAYMENT: 8217000042425VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
251	10/11/2020 5095.5648		23.270.000	326.223.736	Sender:01204009.DD:101120.SHGD:192 84449.BO:CTY TNHH SERIM VIET NAM.THANH TOAN TIEN HANG HD24242
252	10/11/2020 5130.37074		42.546.177	368.769.913	/Ref:PATTM010ZJW {/}/Ref:PATTM010ZJW{/}TT VNM010ZJW N BATCH:M8.9B-10/11/2020PAYMENT: 8117000037709VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
253	11/11/2020 5101.21818		814.325	369.584.238	Sender:01311002.DD:111120.SHGD:100 01134.BO:HNT LOGISTICS TRADING CO.,LTD.CTY HNT TT HD 0030412 . NGOC THOM
254	11/11/2020 5091.89143		102.475.294	472.059.532	128935.111120.142231.Tmart TT tien hang
255	13/11/2020 5056.90949		16.023.190	488.082.722	IBVCB.13112000...9002.CN PHD tai HCM chuyen tien thanh toan tien hang T12/19 HD 12778+14631+15644
256	16/11/2020 5097.26496		104.018.530	592.101.252	Sender:79622001.DD:161120.SHGD:100 01739.BO:CONG TY TNHH DICH VU EB.25414.25076.25413.25075.25670.2507 9.25671.25704.25077.25410.25811.25404. 25406.25409.25412.25810.25408.25807.2 5930.25808.25797.25407.25798.25803.25 405.25799.25411.25929.25801.26343.258
257	16/11/2020 5098.26663		531.979.956	1.124.081.208	Sender:01310005.DD:161120.SHGD:100 47984.BO:CT CP DVTM TH VINCOMMERCE.AK050020...0737 VINCOMMERCE TTTTST CHO NCC 2003606
258	17/11/2020 5101.5475		2.274.433	1.126.355.641	Sender:79305001.DD:171120.SHGD:100 00549.BO:CONG TY TNHH TM DV CQT.HD 29255 30156
259	17/11/2020 5098.1771		370.229.168	1.496.584.809	Sender:01310012.DD:171120.SHGD:100 00180.BO:CT CP DVTM TH VINCOMMERCE.AK0500200...0800 VINCOMMERCE TTTTST CHO NCC 2003606
260	17/11/2020 7.87	488.400		1.496.096.409	THU PHI CT BTLQ 7.82 N 17.11.20
261	17/11/2020 7.156	250.000.000		1.246.096.409	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BK 676451// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
262	17/11/2020 7.159	593.831.591		652.264.818	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT DEN NGAY 10.11.2020
263	18/11/2020 5091.27262		535.899	652.800.717	737176.181120.135525.CTY HNT TT HD 0031166 NGOC THOM
264	18/11/2020 8.69		6.424.153	659.224.870	FO CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM,BO CN TCT TM SAIGON-TNHH MTV-SIEU THI SAIGON/VD-426, TT HD 27785,28097
265	20/11/2020 7.147		4.133.150	663.358.020	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
266	20/11/2020 5097.12271		14.185.298	677.543.318	Sender:01201004.DD:201120.SHGD:100 02535.BO:CONG TY CO PHAN INTIMEX DA NANG.INTIMEX PDP DANANG TT

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
267	20/11/2020 5065.14464	51.762.034		625.781.284	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgàyNT:20112020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:1701-KT: 00/10/2020-ST:51762034-GChu:Nop tien thue GTGT thang 10/2020)
268	20/11/2020 5096.6253		89.183.356	714.964.640	Sender:79317002.DD:201120.SHGD:100 00669.BO:CONG TY TNHH BAN LE BRG.3104 BRG BAN LE TT TIENMUA HANG
269	20/11/2020 5097.27120		13.666.459	728.631.099	Sender:79353001.DD:201120.SHGD:100 01180.BO:CTY TNHH MTV THUC PHAM SAI GON BAO MINH. CTY BAO MINH THANH TOAN TIEN CHO HD SO: 27782,29181,26672,27346,29182,29482,2 9183,27347,28053,29481
270	23/11/2020 7.195	600.244.200		128.386.899	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG CHO THU HANG
271	23/11/2020 7.181	13.440.900		114.945.999	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT THEO HD 68 & 69
272	24/11/2020 9920.8		672.201.472	787.147.471	//SAL2020329S007005033002//0015002 9 37 241120 LIEN HIEP HOP TAC XA THUONG MAI TP. HCM 20201691 THANH TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 18 11 2020
273	24/11/2020 7.128	267.065.173		520.082.298	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TAT TOAN HD SO 00006 (30/10)
274	24/11/2020 5130.10738		1.423.125	521.505.423	/Ref:PATM0120L1 {/}/Ref:PATM0 120L1 {/}/TT VNM0120L1 N BATCH:M8-B-24/11/2020PAYMENT:8 117000038654VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
275	24/11/2020 5130.20337		79.335.963	600.841.386	/Ref:PATM012P56 {/}/Ref:PATM0 12P56 {/}/TT VNM012P56 N BATCH:M8-A-24/11/2020PAYMENT:8 117000038389VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
276	25/11/2020 5091.58814		3.481.665	604.323.051	654130.251120.095524.CTY TNHH TMSX MOT BA SAU TT TIEN HANG-251120-09:54:37 654130

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
277	25/11/2020 5100.2686		24.116.209	628.439.260	Sender:79314013.DD:251120.SHGD:100 00611.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 0029264;0029526;0029211;0029217;0028 837;0028666;28657;28055;27366;27835; 27367;27133
278	25/11/2020 5097.25668		23.047.054	651.486.314	Sender:79307005.DD:251120.SHGD:100 11715.BO:CTY TNHH USMART..USMART THANH TOAN CONG NO NGUOI NHAN CHIU PHI
279	25/11/2020 5101.23683		3.143.845	654.630.159	Sender:01604002.DD:251120.SHGD:100 02479.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B1SC0010120 05820B1SC0 CHARGEDETAILS OUR
280	25/11/2020 5097.28770		551.330.403	1.205.960.562	Sender:01311001.DD:251120.SHGD:100 01316.BO:VINCOMMERCE JSC.AK050020...5074 VCM TTTHTST CHONCC2003606
281	25/11/2020 5097.29273		1.104.193.104	2.310.153.666	Sender:01311003.DD:251120.SHGD:100 01371.BO:VINCOMMERCE JSC.AK050020...4841 VCM TTTHTST CHONCC2003606
282	25/11/2020 7.160	383.317.633		1.926.836.033	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG DEN 20/11
283	25/11/2020 7.166	73.585.656		1.853.250.377	CHUYEN KHOAN+BHXH+103+00+TU1428U+07 903+dong BHXH+
284	25/11/2020 9409.0012468207	22.000		1.853.228.377	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
285	25/11/2020 9710.0012468207		181.242	1.853.409.619	INTEREST PAYMENT
286	26/11/2020 7.100	100.000.000		1.753.409.619	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BK 676452// DANG XUAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
287	26/11/2020 7.102	600.244.200		1.153.165.419	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT CHO THU HANG
288	26/11/2020 10.221	6.359.370		1.146.806.049	THU LAI
289	26/11/2020 10.224	4.815.049		1.141.991.000	THU LAI
290	30/11/2020 7.224	600.244.200		541.746.800	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG CHO THU HANG
291	01/12/2020 5091.48351		9.232.144	550.978.944	228292.011220.094655.CTY S MART THANH TOAN TIEN THEO HD 0026801 0027470 0027414 0028095 0028563 0028917

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
292	02/12/2020 5097.15548		10.870.726	561.849.670	Sender:01202002.DD:021220.SHGD:100 05125.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.PI4450TT TIEN MUANVL BEP T09.2020 NGOC THOM HD26498.DVH CT TNHH MTV THUONG MAI VA DỊCH VỤ NGOC THOM
293	04/12/2020 5091.70909		34.757.108	596.606.778	510124.041220.112400.jmart thanh toan t7 den t10 cho ngoc thom
294	04/12/2020 7.205	100.000.000		496.606.778	CHQ WITHDRAWALRUT SEC BK 676453// DANG VAN NGOC 024 665 965 HCM 21.03.07
295	04/12/2020 7.203	187.443.533		309.163.245	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG DEN 30.11
296	04/12/2020 7.72	488.400		308.674.845	THU PHI CT BTLQ 7.70
297	07/12/2020 5097.33141		82.082.394	390.757.239	Sender:79622001.DD:071220.SHGD:100 02702.BO:CONG TY TNHH DỊCH VỤ EB.0001104.0002216.0003576.26555.265 53.26552.26556.26582.26554.26581.2624 1.26242.26557.26240.26551.26246.26558. 26244.27280.27279.27008.27028.27307.2 7302.26791.27281.27313.27315.27012.27 3
298	07/12/2020 5100.14891		4.796.037	395.553.276	Sender:01307001.DD:071220.SHGD:100 16373.BO:CTY TNHH MTV THUC PHAM SAI GON SONG NGUYEN.HBCTY SONG NGUYEN TT TIEN HANG CTY NGOC THOM INVOICE 0027190, 0027191, 0028096, 0028704, 0031581, 0031590.
299	08/12/2020 5091.56158		61.318.084	456.871.360	593876.081220.115414.Tmart tt thang 8 9
300	09/12/2020 5009.93148		92.698.234	549.569.594	SHGD:17129690.DD:201209.BO:CN TCTy TMSG-TNHH MTV-TTdH CHTL SATRAFOODS.Remark:SATRAFOOD S TT TIEN HANG THEO T8+9.2020 CHO CTY NGOC THOM (VD 426) PHI TRONG
301	10/12/2020 5009.23283		6.090.852	555.660.446	SHGD:10000573.DD:201210.BO:CONG TY TNHH TM DV CQT.Remark:HD 25677 27837 28084 28307 32270 33019 34035
302	10/12/2020 7.116	16.201.900		539.458.546	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM CT
303	10/12/2020 7.114	300.082.500		239.376.046	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT CHO THU HANG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
304	10/12/2020 5101.16081		452.006	239.828.052	Sender:79604002.DD:101220.SHGD:100 00793.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01002005820B2SC0010020 05820B2SC0 CHARGEDetails OUR
305	10/12/2020 5101.16252		3.266.536	243.094.588	Sender:01604001.DD:101220.SHGD:100 00812.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01001005820B2SC0010010 05820B2SC0 CHARGEDetails OUR
306	10/12/2020 5101.17324		4.549.998	247.644.586	Sender:01604003.DD:101220.SHGD:100 01093.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.01012005820B2SC0010120 05820B2SC0 CHARGEDetails OUR
307	10/12/2020 5130.33740		146.918.040	394.562.626	/Ref:PATTM014TTT {//}/Ref:PATTM014TTT{//} TT VNM014TTT N BATCH:M8.9A-10.12.2020PAYMENT: 8217000043880VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
308	10/12/2020 5130.26514		2.754.686	397.317.312	/Ref:PATTM014TX3{//}/Ref:PATTM0 14TX3{//} TT VNM014TX3 N BATCH:M2.3-10.12.20PAYMENT:8117 00...8874VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM CO.LTD
309	14/12/2020 7.590		6.830.038	404.147.350	TTTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
310	15/12/2020 1.111		4.923.199	409.070.549	FO CT TNHH MTV TM&DV NGOC THOM BO CN TCT TMSG TNHH MTV STSG//VD426 TT HD 30401,31302
311	15/12/2020 7.158	194.282.000		214.788.549	CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT HD SO 005, 016
312	15/12/2020 5009.60667		1.462.067.450	1.676.855.999	SHGD:10020954.DD:201215.BO:CT CP DVTM TH VINCOMMERCE.Remark:AK050020...6 519 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
313	15/12/2020 5009.60673		989.316.019	2.666.172.018	SHGD:10020952.DD:201215.BO:CT CP DVTM TH VINCOMMERCE.Remark:AK050020...7 373 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
314	15/12/2020 5009.60674		819.173.286	3.485.345.304	SHGD:10020636.DD:201215.BO:CT CP DVTM TH VINCOMMERCE.Remark:AK050020...6 500 VINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606
315	15/12/2020 5009.76951		153.603.995	3.638.949.299	SHGD:10010142.DD:201215.BO:CT TNHH DỊCH VỤ EB/EB SERVICES COMPANY LIMITED/EBS.Remark:TT VNM015DTH N 28687.28686.28254.28839.28674.28252.2 8685.28258.28255.28682.28673.28679.28 681.28678.28259.28680.28684.28253.282 56.28676.28845.28677.28672.28 TK DVH TAI VCB
316	16/12/2020 10.26	1.002.428.278		2.636.521.021	TRANSFERCTY NGOC THOM TAT TOAN TK VAY SO 1016523272
317	16/12/2020 5056.27007		2.901.387	2.639.422.408	IBVCB.161220043...1001.CTY TNHH TMSX MOT BA SAU TT TIEN HANG NHAP MUA GA MUOI
318	16/12/2020 7.119	700.137.500		1.939.284.908	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG THU HANG
319	16/12/2020 7.116	297.545.730		1.641.739.178	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM TT TIEN HD 2298
320	16/12/2020 7.130	36.798.328		1.604.940.850	CHUYEN KHOAN+BHXH+103+00+TU1428U+07 903+dong BHXH+
321	17/12/2020 5009.94986		955.558	1.605.896.408	SHGD:10000892.DD:201217.BO:HNT LOGISTICS TRADING CO.,LTD.Remark:CTY HNT TT HD 0035043 NGOC THOM
322	18/12/2020 7.118	115.511.000		1.490.385.408	CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT THEO HD SO 002
323	18/12/2020 7.115	181.993.035		1.308.392.373	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG DEN NGAY 10/12
324	18/12/2020 7.112	119.972.984		1.188.419.389	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG
325	19/12/2020 5065.2439	27.844.187		1.160.575.202	NTDT+KB:0123-KBNN Thu Duc - TP Ho Chi Minh+NgayNT:19122020+MST:030939 1503+DBHC:762HH+TKNS:7111+CQT: 1054219+LThue:01(C:754-TM:1701-KT: 00/11/2020-ST:27844187-GChu:Nop tien thue GTGT thang 11/2020)
326	21/12/2020 7.172	630.256.410		530.318.792	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TT TIEN HANG CHO THU HANG

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
327	21/12/2020 5009.24888		6.922.307	537.241.099	SHGD:10001546.DD:201221.BO:CTY TNHH MTV THUC PHAM SAI GON BAO MINH.Remark:--BAO MINH THANH TOAN TIEN CHO HOA DON SO: 30419,30778,31696,32476,30777,31697,3 2475,32998-
328	22/12/2020 5009.18679		4.496.901	541.738.000	SHGD:10003787.DD:201222.BO:CTY CO PHAN EAST WEST BREWING.Remark:P14450- THANH TOAN TIEN MUA NVL BEP T10/2020- NGOC THOM-HD 29821
329	23/12/2020 9920.17		802.677.861	1.344.415.861	IBVCB.202012...9150.17.20201929-THA NH TOAN TIEN HANG THEO BANG KE NGAY 19/12/2020
330	24/12/2020 5091.96605		720.343	1.345.136.204	278294.241220.164417.CTY HNT TT HD 0036290 NGOC THOM
331	25/12/2020 5009.92474		1.221.638	1.346.357.842	SHGD:10001774.DD:201225.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:01002005820B1SC 001002005820B1SC0 ChargeDetails OUR
332	25/12/2020 5009.97609		1.200.447	1.347.558.289	SHGD:10002042.DD:201225.BO:LOTTE VIETNAM SHOPPING JOINT STOCK COMPANY.Remark:01012005820B1SC 001012005820B1SC0 ChargeDetails OUR
333	25/12/2020 5009.57414		30.494.485	1.378.052.774	SHGD:10002628.DD:201225.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEU DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T6/20 - AP01
334	25/12/2020 5009.57422		33.608.773	1.411.661.547	SHGD:10002629.DD:201225.BO:CONG TY TNHH MTV HOI NHAP PHAT TRIEU DONG HUNG.Remark:TT TIEN HANG V002188 MUA THUC PHAM DS T8/20 - AP01
335	25/12/2020 9405.0012468207	22.000		1.411.639.547	THU PHI QLTK TO CHUC-VND
336	28/12/2020 7.213	9.682.192		1.401.957.355	THU LAI
337	28/12/2020 7.216	4.701.145		1.397.256.210	THU LAI
338	28/12/2020 7.219	5.490.411		1.391.765.799	THU LAI
339	29/12/2020 4.206		3.463.107	1.395.228.906	TTM SATRA CU CHI TT NCC NGOC THOM VD 426
340	29/12/2020 7.299	23.813.900		1.371.415.006	CHUYEN KHOANCT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM// TAT TOAN HD SO 28/2020

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

STT No	Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
341	29/12/2020 7.305	2.019.448		1.369.395.558	CHUYEN KHOAN+BHXH+103+00+TU1428U+07 903+dong BHXH+
342	30/12/2020 5100.2374		15.071.388	1.384.466.946	Sender:79314013.DD:301220.SHGD:100 00475.BO:CTY CP KING FOOD MARKET.KING FOOD TT TIEN HANGNGOC THOM HD 31588;0032497;32498;31591;0032496;30 477;0031587;0030478;0030479
343	30/12/2020 5091.46743		5.119.080	1.389.586.026	577038.301220.150256.CTY SUNSHINE MART TRA TIEN CHO CTY TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM THEO HD 30158 30429 32844
344	31/12/2020 5101.25502		447.372	1.390.033.398	Sender:01311002.DD:311220.SHGD:100 04039.BO:HNT LOGISTICS TRADING CO.,LTD.CTY HNT TT HD 0037182 NGOC THOM
345	31/12/2020 9702.0012468207		194.371	1.390.227.769	INTEREST PAYMENT

Tổng số:

39.421.721.445

37.058.572.744

Total

Số dư cuối kỳ:

1.390.227.769

Closing balance



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!

Phạm Huỳnh Ngọc Linh

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai
VIETCOMBANK - Together for the future

Ghi chú: Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

Note: This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.

Postal address:

198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT

Swift : BFTV VNVX

Website: www.vietcombank.com.vn

Contact center: 1900.54.54.13

